

SOLUTIONS TO IMPROVE THE TEACHING QUALITY OF VOCAL MUSIC TO STUDENTS OF MUSIC EDUCATION

Do Thi Lam

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: dothilam@dvttdt.edu.vn

Received: 23/5/2024

Reviewed: 24/5/2024

Revised: 30/5/2024

Accepted: 06/01/2025

Released: 15/01/2025

DOI: <https://doi.org/10.55988/2588-1264/205>

Improving the teaching quality of vocal music is the most concerned issue given by many educational institutions today. With actual experiences, the author proposes a number of solutions to improve the quality of vocal teaching for students majoring in Music Education at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism.

Key words: Vocal Music; Teaching quality; Music Education.

1. Giới thiệu

Trong hệ thống giáo dục quốc dân, giáo dục tiểu học là bậc học bắt buộc, đặt nền móng cho việc hình thành và phát triển toàn diện nhân cách trẻ em từ 6 đến 14 tuổi. Giai đoạn tiểu học ảnh hưởng mạnh mẽ đến tương lai của mỗi con người và là điều kiện tiên quyết để phát triển liên tục nguồn nhân lực của mỗi quốc gia. Theo đó, giáo dục tiểu học đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong nền giáo dục quốc dân, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục phát triển bền vững.

Để thực hiện được mục tiêu chiến lược đề ra, việc xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên tiểu học là nhiệm vụ quan trọng, đặc biệt cấp thiết trong quá trình đổi mới và phát triển chương trình giáo dục phổ thông hiện nay. Do vậy, yêu cầu đặt ra đối với các trường đào tạo giáo viên tiểu học là phải đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở cập nhật xu hướng phát triển giáo dục phổ thông cùng hệ thống kiến thức mới về sự phát triển của người học cũng như cung cấp các kỹ năng, năng lực cần thiết, góp phần tạo nền móng vững chắc cho sự phát triển của học sinh tiểu học đáp ứng yêu cầu xã hội.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Chương trình giáo dục tiểu học thuộc chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai bắt đầu ở lớp 1 từ năm học 2020 - 2021. Trong năm học này, các khối lớp còn lại (lớp 2,3,4,5) vẫn tiếp tục áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2006. Năm học 2023 -2024, lớp 5 vẫn áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2006; các lớp 1, 2, 3, 4 được triển khai theo chương trình giáo dục tiểu học 2018. Theo đó, đến năm 2025 sẽ hoàn thành đổi mới chương trình giáo dục ở bậc tiểu học.

Định hướng xây dựng Chương trình giáo dục tiểu học 2018, cụ thể như sau:

- Xây dựng chương trình theo hướng mở, bảo đảm thống nhất nội dung giáo dục cốt lõi và bắt buộc với học sinh toàn quốc; phát huy tính tự chủ, giao quyền chủ động và trách nhiệm cho mỗi địa phương, nhà trường và giáo viên trong việc chọn lựa, bổ sung nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp đối tượng giáo dục cũng như điều kiện thực tiễn địa phương và cơ sở giáo dục.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tác giả sách giáo khoa và giáo viên trong quá trình triển khai thực hiện chương trình trên cơ sở định hướng chung những yêu cầu về phẩm chất và năng lực cần đạt được ở học sinh, cùng những định hướng chung về nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và phương pháp kiểm tra, đánh giá.

- Mục tiêu chương trình nhằm hình thành kiến thức đồng thời phát triển hài hòa phẩm chất và năng lực, phát triển nhân cách và tư duy của học sinh tiểu học nhằm bảo đảm tính ổn định và khả năng phát triển phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, với sự tiến bộ của khoa học và công nghệ.

Theo đó, Chương trình giáo dục tiểu học 2018 đã quán triệt nghiêm túc, triệt để các quan điểm về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, thể hiện quyết tâm đổi mới của ngành giáo dục trong giai đoạn hiện nay hướng tới xây dựng một nền giáo dục tiên tiến, hiện đại và hội nhập.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

3.1. Cách tiếp cận

- *Tiếp cận hệ thống*: Chất lượng đội ngũ giáo viên tiểu học là nội dung quan trọng trong hệ thống đào tạo giáo viên phổ thông; từ đó xác định hệ thống những giải pháp đảm bảo chất lượng đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực giáo viên ở tiểu học.

- *Tiếp cận hoạt động*: Năng lực nghề nghiệp của sinh viên ngành giáo dục tiểu học được hình thành và phát triển thông qua quá trình học tập và rèn luyện tại nhà trường sư phạm. Việc nghiên cứu năng lực nghề nghiệp của sinh viên phải thông qua thực tiễn hoạt động thực hành, rèn luyện năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trên lớp của người học; như: quan sát hành vi, đánh giá kết quả hoạt động thực hành chuyên môn nghiệp vụ, thực tế, thực tập sư phạm, xử lý tình huống sư phạm...

- *Tiếp cận phát triển*: Quá trình đào tạo phải phát triển tối đa năng lực nghề nghiệp của người học, giúp họ chủ động, sáng tạo đương đầu trước những tình huống, thách thức và những đổi mới sẽ gặp trong thực tiễn cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp của bản thân.

- *Tiếp cận thực tiễn*: Quá trình đào tạo sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học xem xét trong môi trường đào tạo giáo viên với những đặc điểm và yêu cầu thực tiễn dạy - học bậc tiểu học.

- *Tiếp cận chuẩn đầu ra*: Quá trình đào tạo phải căn cứ mục tiêu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học làm đích, hướng tới hình thành những phẩm chất, năng lực, mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho sinh viên; để sau khi tốt nghiệp, người học thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục đáp ứng yêu cầu xã hội.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

- *Nghiên cứu lý thuyết*: Phân tích, tổng hợp, khái quát hệ thống tư liệu về thực trạng và những đổi mới trong giáo dục tiểu học.

- *Quan sát sư phạm*: Quan sát hoạt động giáo dục ở bậc học tiểu học và quá trình đào tạo sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học trong các giờ thực hành chuyên môn nghiệp vụ (thiết kế giáo án, thiết kế đồ dùng dạy học, thực hành nghiệp vụ sư phạm), thực tế, kiến tập, thực tập sư phạm... nhằm thu thập thông tin về chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học.

- *Phương pháp phỏng vấn*: Phỏng vấn giáo viên tiểu học, sinh viên và giảng viên ngành Giáo dục Tiểu học nhằm thu thập thông tin về thực trạng chất lượng giáo dục tiểu học hiện nay.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Những điểm mới trong nội dung Chương trình giáo dục tiểu học 2018

Chương trình giáo dục tiểu học 2018 quy định:

“*Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc* (gồm 10 môn học và 1 hoạt động): Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Ngoại ngữ 1 (lớp 3,4,5); Tự nhiên và Xã hội (lớp 1,2,3); Lịch sử và Địa lí (lớp 4,5); Khoa học (lớp 4,5); Tin học và Công nghệ (lớp 3,4,5); Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm (tích hợp nội dung giáo dục địa phương)” [1].

“*Môn học tự chọn* (dạy ở nơi có đủ điều kiện dạy học và phụ huynh học sinh có nguyện vọng), gồm: *Tiếng dân tộc thiểu số* (lớp 1,2,3,4,5); *Ngoại ngữ 1* (lớp 1,2)” [1].

So sánh nội dung Chương trình giáo dục tiểu học hiện hành (2006) và Chương trình giáo dục tiểu học mới 2018:

- Chương trình giáo dục 2018 thực hiện chủ trương tích hợp cao ở các lớp dưới nên ít môn học hơn Chương trình giáo dục tiểu học 2006. Môn Tin học thêm nội dung Công nghệ (với tên môn là Tin học và Công nghệ) trở thành môn học bắt buộc. Môn Thể dục đổi tên là Giáo dục thể chất. Ngoại ngữ 1 là môn học bắt buộc. Làm quen tiếng Anh lớp 1, lớp 2 hiện đang là môn học bắt buộc chuyển thành môn học tự chọn.

- Bổ sung môn Hoạt động trải nghiệm: trên cơ sở tổng hợp kiến thức và kỹ năng của bản thân cùng với sự hướng dẫn và tổ chức của giáo viên, học sinh trải nghiệm thực tiễn đời sống, qua đó hình thành phẩm chất và năng lực chung cùng với một số năng lực đặc thù (năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động; năng lực thích ứng với những biến động trong thực tiễn nghề nghiệp và cuộc sống).

Hoạt động trải nghiệm được thiết kế gồm 5 chủ đề: 1/ Phát triển cá nhân; 2/ Cuộc sống gia đình; 3/ Đời sống nhà trường; 4/ Quê hương, đất nước và cộng đồng xã hội; 5/ Nghề nghiệp và phẩm chất người lao động. Các chủ đề được thiết kế trên nguyên tắc tích hợp, đồng tâm và tuyến tính; mang tính mở, trong đó có những nội dung bắt buộc cho tất cả học sinh và những nội dung mang tính phân hóa tùy thuộc nhu cầu, năng lực, sở trường của người học và khả năng tổ chức và điều kiện thực tiễn từng cơ sở giáo dục.

- Giáo dục thể chất một mặt góp phần hình thành những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung cho học sinh; mặt khác, giúp người học hình thành và phát triển tố chất và năng lực thể chất, kỹ năng vận động, văn hóa thể chất, có cuộc sống khỏe mạnh về thể lực và tinh thần, ý thức trách nhiệm đối với sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Chương trình giáo dục tiểu học 2018 thực hiện 2 buổi/ ngày, 35 phút/ tiết và không quá 7 tiết/ ngày; số tiết trong một năm học đều tăng lên ở các khối lớp: Lớp 1, 2 có 7 môn học và 1 hoạt động bắt buộc với 25 tiết/ tuần (chưa tính môn tự chọn), trong khi chương trình hiện hành có 10 môn và 23 tiết/ tuần. Lớp 3 có 8 môn học và 1 hoạt động bắt buộc với 28 tiết/ tuần (Chương trình hiện hành có 10 môn, 24 tiết/ tuần). Lớp 4, 5 có 10 môn học và 1 hoạt động bắt buộc, 30 tiết/ tuần (chương trình hiện hành có 11 môn, 26 tiết/ tuần).

- Phương pháp giáo dục hướng tới mục tiêu tích cực hóa hoạt động của học sinh dưới vai trò tổ chức, hướng dẫn của giáo viên, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích người học tích cực, sáng tạo tham gia hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được, rèn luyện thói quen và khả năng tự học để phát triển và hoàn thiện bản thân.

- Đánh giá kết quả giáo dục (đánh giá sản phẩm, đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của học sinh) nhằm xác định chính xác, kịp thời về mức độ đạt chuẩn của chương trình và sự tiến bộ của người học để quản lý và phát triển chương trình, hướng dẫn và điều chỉnh hoạt động dạy học. Căn cứ đánh giá là các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực được quy định trong chương trình giáo dục tổng thể và chương trình môn học (bắt buộc và tự chọn) theo định hướng phát triển năng lực với 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Kết quả giáo dục được đánh giá thường xuyên (giáo viên phụ trách môn học thực hiện), đánh giá định kỳ (do nhà trường tổ chức) bằng hình thức đánh giá định lượng và định tính. Thực hiện đánh giá thông qua quá trình quan sát hoạt động học tập trên lớp, qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập... nhằm bảo đảm độ tin cậy, khách quan, phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, không gây áp lực lên người học, hạn chế tổn kém cho nhà trường, gia đình học sinh và xã hội.

4.2. Thực trạng chất lượng giáo dục tiểu học hiện nay

Những năm qua, trong chiến lược phát triển, mỗi địa phương cả nước đều xác định phát triển giáo dục là một trong những nhiệm vụ hàng đầu trọng tâm. Theo đó, việc nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ giáo viên, nhất là đội ngũ giáo viên tiểu học nằm trong định hướng chiến lược của các địa phương, bên cạnh đó, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; cải tiến chế độ tiền lương; xã hội hóa giáo dục... tạo mọi điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục. Nhìn chung, chất lượng giáo dục tiểu học đã có bước chuyển biến tích cực:

- Quy mô, mạng lưới trường tiểu học được mở rộng và ngày càng phát triển, chất lượng giáo dục tiểu học có nhiều chuyển biến tích cực. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được bổ sung về số lượng và từng bước nâng cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực hiện đổi mới chương trình giáo dục bậc tiểu học.

- Các trường học đã chú trọng, linh hoạt đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động và năng lực tự chủ của nhà trường, sự sáng tạo, hiệu quả của hoạt động chuyên môn, của giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục tiểu học, tập trung triển khai những nội dung giáo dục cốt lõi, nội dung giáo dục bắt buộc và tự chọn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở khai thác, lựa chọn và sử dụng sách giáo

khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp năng lực thực tiễn của nhà trường và địa phương.

- Vận dụng linh hoạt, hiệu quả phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học; chuyển từ hoạt động truyền thụ kiến thức sang tổ chức hoạt động học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phát triển phẩm chất, năng lực ở học sinh. Thực hiện rà soát nội dung chương trình, sách giáo khoa theo hướng tinh giản nội dung không phù hợp, tích hợp một số nội dung tương đồng giữa các môn học và trong cùng một môn học thành các chủ đề học tập trên cơ sở đảm bảo yêu cầu về chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình của từng khối lớp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục tiểu học địa bàn toàn quốc nói chung, các tỉnh Bắc Trung Bộ, Nam sông Hồng và Thanh Hóa nói riêng, đã bộc lộ một số hạn chế cần phải giải quyết:

- Việc đào tạo, bồi dưỡng nguồn lực giáo viên tiểu học ở các trường chuyên nghiệp vẫn tồn tại tình trạng chạy đua về số lượng hơn là bảo đảm về chất lượng dẫn đến chất lượng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội trong việc quản trị nhà trường, quản lý lớp học và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Chất lượng cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ nhà giáo ở các trường tiểu học không đồng đều. Số lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên còn thừa thiếu cục bộ, chưa cân đối giữa các môn học, giữa các vùng miền có điều kiện địa lý và kinh tế xã hội khác nhau... nhưng chậm được khắc phục. Chỉ tiêu phân bổ giáo viên cho các địa phương chưa đồng bộ về cơ cấu, đa số thấp hơn so với quy định và nhu cầu thực tế, nhất là khi triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục 2018 có bổ sung một số môn học mới ở cấp tiểu học. Tình trạng số lượng giáo viên thiếu trong khi cơ sở vật chất chưa đầy đủ đã đẩy sĩ số lớp học nhiều nơi vượt quá mức so với chuẩn quy định, tỷ lệ giáo viên/ lớp còn thấp hơn so với quy chuẩn.

- Chất lượng giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn có sự chênh lệch đáng kể so với các vùng miền có điều kiện địa lý và kinh tế xã hội thuận lợi nên tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giáo dục tiểu học những năm học vừa qua.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại nhiều trường tiểu học vẫn chưa đáp ứng điều kiện để triển khai và thực hiện chương trình giáo dục hiệu quả.

- Việc biên soạn, lựa chọn, tập huấn, bồi dưỡng và in ấn, phát hành, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương còn gặp nhiều khó khăn.

Thông tin được Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa ra tại “Báo cáo đánh giá việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023 - 2024”: “Tính đến hết năm học 2022 - 2023, cả nước còn thiếu 118.253 giáo viên, tăng thêm 11.308 người thiếu so với năm học trước đó. Số lượng giáo viên tiểu học thiếu tăng lên một mặt do số lượng giáo viên nghỉ chế độ trong năm, mặt khác chương trình tiểu học 2018 quy định tỉ lệ lớp học 2 buổi/ngày tăng 4,6% so với năm học trước (tương ứng tăng thêm khoảng 3.000 giáo viên)” [6].

Tại Thanh Hóa, theo số liệu thống kê về số lượng trường học, toàn tỉnh hiện có 2.112 trường học, trong đó: Mầm non: 660 trường; Tiểu học: 676 trường; THCS: 609 trường; Tiểu học và THCS: 31 trường; THPT: 101 trường; THCS và THPT: 6 trường. Tính đến tháng 7 năm 2022, ngành giáo dục Thanh Hóa đang thiếu 8.968 giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý so với quy định của Trung ương. Trong đó giáo viên tiểu học thiếu 3.380 là nghiêm trọng nhất cả nước, nhất là khi thực hiện chương trình giáo dục tiểu học năm 2018. [Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa, tháng 7 năm 2022].

Từ những tồn tại trên, việc phát triển giáo dục tiểu học một cách toàn diện, vững chắc, tăng cường nguồn lực đầu tư, đổi mới cơ chế tài chính, phát triển cân đối mạng lưới trường lớp, có chính sách thiết thực để phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên cho các trường tiểu học ở Thanh Hóa nói riêng, toàn quốc nói chung thì chắc chắn chất lượng giáo dục sẽ có nhiều tác động tích cực, đảm bảo nền tảng cho sự phát triển xã hội bền vững. Vì vậy, nhu cầu đào tạo giáo viên cho các trường tiểu học đang được đặt ra một cách cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

4.3. Giải pháp đảm bảo chất lượng đào tạo giáo viên tiểu học tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Trong nhiều năm qua, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa đã đạt được những thành quả đáng kể trong công tác đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao, Du lịch và Sư phạm (Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục Thể chất, Giáo dục Mầm non). Năm 2023, Nhà trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép mở ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học nhằm đào tạo đội ngũ giáo viên Tiểu học có kiến thức và kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội. Ngành Giáo dục Tiểu học với các lĩnh vực về Tâm lý - Giáo dục, Nghệ thuật Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể chất, Văn học, Toán học... là những nhóm ngành thế mạnh của Nhà trường.

Nhà trường, Khoa Giáo dục Mầm non và Tiểu học trên cơ sở kế thừa và phát huy kinh nghiệm quản trị đại học, quản lý hoạt động giáo dục đào tạo các ngành sư phạm trong Trường, trong những năm qua đã chuẩn bị tốt các điều kiện để đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học ở trình độ đại học theo quy định gồm:

- *Về tổ chức bộ máy quản lý ngành đào tạo:* Cơ cấu tổ chức của Khoa gồm Trường khoa, Phó Trường khoa; Hội đồng Chuyên môn khoa và 03 bộ môn (Tâm lý - Giáo dục; Giáo dục Mầm non; Giáo dục Tiểu học). Trong đó, bộ môn Giáo dục Tiểu học là đơn vị chuyên môn thuộc Khoa chịu trách nhiệm trực tiếp vận hành tổ chức đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học. Theo đó, tổ chức bộ máy quản lý Khoa đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định trong Thông tư số 02/2022/TT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để mở ngành và tổ chức đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học.

- *Về đội ngũ cán bộ giảng viên:* Có 42 giảng viên cơ hữu (18 tiến sĩ và 24 thạc sĩ) tham gia giảng dạy, đáp ứng được 100% các học phần kiến thức trong chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học.

- *Về nghiên cứu khoa học:* Hàng năm, cán bộ giảng viên Khoa Giáo dục Mầm non và Tiểu học đã thực hiện và công bố nhiều công trình khoa học trên các tạp chí chuyên ngành,

các hội thảo khoa học; thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học các cấp; chuyển giao công nghệ cho các trường và các cơ sở giáo dục tại các địa phương trong và ngoài tỉnh.

- *Về quy mô đào tạo:* Hiện nay, Khoa Giáo dục Mầm non và Tiểu học đang đào tạo trên 1.600 sinh viên hệ chính quy và hệ không chính quy ngành Giáo dục Mầm non và Giáo dục Tiểu học.

- *Về cơ sở vật chất:* Hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học cơ bản, đồng bộ và hiện đại, đáp ứng tốt cho các hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên.

Bên cạnh những thế mạnh của Nhà trường, trong triển khai, vận hành ngành Giáo dục Tiểu học hiện nay của Nhà trường vẫn đang gặp một số khó khăn trong đào tạo, theo đó, để đảm bảo chất lượng đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay, Nhà trường cần thực hiện đồng bộ những giải pháp sau đây:

Thứ nhất: Tuyển sinh đầu vào

Hàng năm, Nhà trường cần khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực tại các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và các tỉnh lân cận để đào tạo có địa chỉ đúng với nhu cầu dự báo của địa phương. Từ đó, xác định được thực trạng số lượng, đội ngũ, trình độ chuyên môn, đặc biệt là những giáo viên có chuyên môn và nghiệp vụ chưa đảm bảo; Tiếp thu ý kiến đề xuất từ phía giáo viên về những vấn đề bất cập trong thực tiễn... để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Trong đó, đối với các loại hình đào tạo giáo viên tiểu học, yêu cầu đặc thù nghề (phẩm chất nghề, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ...) phải được xem là điều kiện tiên quyết trong tuyển sinh nhằm đảm bảo chất lượng.

Mặt khác, Nhà trường cần có giải pháp đột phá làm việc với UBND tỉnh Thanh Hóa và các Sở, Ban, Ngành tăng chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm nhằm đáp ứng nguồn giáo viên tiểu học cho tỉnh Thanh Hóa và cả nước.

Thứ hai: Chương trình và hình thức đào tạo

- Xây dựng chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học phù hợp yêu cầu thực tiễn, đáp ứng linh hoạt nhu cầu giáo dục tiểu học, mang tính hiện đại, cập nhật, khả thi về thời lượng và nội dung. Cấu trúc học phần theo hướng tinh giảm thời lượng lý thuyết, nhấn mạnh thời lượng thực hành chuyên ngành. Bên cạnh các học phần bắt buộc, chú trọng các học phần tự chọn, chú trọng rèn luyện kỹ năng nghề cho giáo sinh, đặc biệt là kiến thức cơ bản, kỹ năng và năng lực sư phạm, bám sát chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiểu học.

- Tập trung chỉ đạo, quản lý đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học từ kết quả đầu vào, quá trình triển khai và chất lượng đầu ra. Bên cạnh đó, cần thường xuyên đánh giá, rà soát, phát triển chương trình đào tạo, tham khảo chương trình đào tạo của các quốc gia có nền giáo dục tốt và các trường chuyên nghiệp có đào tạo cùng khối ngành, khảo sát ý kiến của các bên liên quan như sinh viên và nhà tuyển dụng, tham khảo ý kiến của các giảng viên, các chuyên gia giàu kinh nghiệm để điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo cho phù hợp, đáp ứng chuẩn đầu ra của ngành học và xã hội.

- Với lĩnh vực Giáo dục Tiểu học, thực tế hiện nay, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đang còn thiếu về số lượng; trình độ và cơ cấu đội ngũ ở các vùng, miền, giữa các nhà trường vẫn chưa đồng bộ và chênh lệch đáng kể. Theo đó, nhu cầu bồi dưỡng, đào tạo lại nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ giáo viên tiểu học đáp ứng chương trình giáo dục tiểu học 2018 là rất lớn. Vì vậy, bên cạnh hình thức đào tạo chính quy, Nhà trường cần sớm triển khai các chương trình bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ; chương trình đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp hoặc cao đẳng lên đại học; mở rộng liên kết đào tạo... Trong quá trình liên kết, Nhà trường cần chú trọng lựa chọn liên kết đào tạo với các trường uy tín qua đó khẳng định thương hiệu nhà trường đối với người học và xã hội.

Thứ ba: Chất lượng đội ngũ giảng viên

- Bộ môn, Khoa phân công giảng viên giảng dạy các học phần theo nguyên tắc đúng năng lực chuyên môn và phù hợp với chuyên ngành được đào tạo. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá toàn diện giảng viên hàng năm, đặc biệt là công tác tự học, tự nghiên cứu để hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ.

- Nhà trường cần ưu tiên quy hoạch đội ngũ giảng viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn (thạc sĩ trở lên) đúng chuyên ngành đào tạo và tiếp tục tăng cường chính sách thu hút tuyển dụng giảng viên trình độ cao chuyên ngành Giáo dục Tiểu học. Bên cạnh đó, Nhà trường cần có chế tài khuyến khích nhiều hơn để giảng viên thường xuyên được học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, được tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề nghiệp vụ về thay sách giáo khoa và đổi mới phương pháp dạy học bậc tiểu học; phương pháp dạy học đại học... Qua đó, giảng viên được cập nhật thường xuyên những đổi mới trong giáo dục phổ thông để vận dụng vào việc triển khai các học phần được phân công giảng dạy đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay.

Thứ tư: Công tác sinh viên

Sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học - những giáo viên tương lai sẽ trực tiếp giáo dục học sinh lứa tuổi tiểu học - thế hệ trẻ của đất nước, do đó đạo đức và lối sống sẽ ảnh hưởng và tác động trực tiếp tới thế hệ học sinh tiểu học. Vì vậy, việc giáo dục đạo đức và lối sống cho sinh viên ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường sư phạm là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của các nhà giáo dục. Muốn vậy, công tác sinh viên lĩnh vực sư phạm tiểu học cần chú trọng:

- Đội ngũ giảng viên cố vấn: Đổi mới và nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng viên cố vấn bằng cách cụ thể hóa chức năng, vai trò, vị trí của giảng viên cố vấn gắn liền với quyền lợi, với trọng trách của cán bộ giảng viên; Nhà trường đã xây dựng bộ hồ sơ, sổ sách của giảng viên cố vấn để việc theo dõi cố vấn được sát sao, hiệu quả.

- Chế độ chính sách đối với người học: Cần giải quyết nhanh chóng, thuận tiện hơn nữa các nhu cầu chính đáng của người học như chứng nhận đơn từ vay vốn, phát học bổng chính sách và học bổng học tập; kinh phí hỗ trợ học tập...

- Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên: Thường xuyên định hướng cho sinh viên qua việc xây dựng kế hoạch học tập và hướng nghiệp; Tổ chức sân chơi cho sinh viên có thêm cơ hội giao lưu học tập, rèn luyện hoàn thiện kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ...

- Hàng năm Nhà trường, khoa Giáo dục Mầm non và Tiểu học cùng các đơn vị chức năng thực hiện khảo sát về nhu cầu xã hội với chuyên ngành đào tạo. Có thống kê và cung cấp cho sinh viên về thông tin việc làm và số lượng người học có việc làm sau tốt nghiệp. Tổ chức hội nghị với các bên liên quan nhằm tư vấn việc làm, tạo cơ hội cho sinh viên tiếp cận thông tin việc làm từ các nhà quản lý, các nhà tuyển dụng lao động và các cơ sở giáo dục tiểu học.

Thứ năm: Cơ sở vật chất, điều kiện dạy học

Nhà trường cần trang bị cho ngành Giáo dục Tiểu học một phòng Nghiệp vụ sư phạm trong đó có chương trình, kế hoạch dạy học, sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo, giáo án mẫu, bộ đồ dùng dạy học mẫu, hệ thống băng hình giờ dạy mẫu... để giảng viên và sinh viên nghiên cứu, tìm hiểu, ứng dụng. Các học phần *Phương pháp dạy học và Rèn luyện Nghiệp vụ sư phạm* sẽ được thực hành tại phòng Nghiệp vụ sư phạm. Giảng viên giảng dạy các học phần cơ sở ngành, chuyên ngành Giáo dục Tiểu học phải biết xây dựng và sử dụng các băng ghi hình về các tiết dạy của giáo viên tiểu học để minh họa, để phân tích và giúp sinh viên quan sát, học tập, đúc rút kinh nghiệm.

Thư viện Nhà trường cần bổ sung đa dạng hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ cho việc giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học. Trong quá trình đào tạo, Khoa, Bộ môn và giảng viên phải biên soạn và thực hiện công khai, minh bạch chương trình, giáo trình, tập bài giảng, hệ thống học liệu dạy học... đến sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học.

Thứ sáu: Việc triển khai các cơ sở thực hành, thực tập và vấn đề kết nối thị trường sử dụng lao động

- Xây dựng chương trình đầu mối để chuyên nghiệp hóa cơ sở thực hành, phối hợp chặt chẽ với các cơ sở giáo dục để thành lập hệ thống trường thực hành tiểu học đảm bảo tốt việc thực tập nghề nghiệp, thực hành chuyên môn và việc làm sau tốt nghiệp cho sinh viên, tạo sự thống nhất trong đào tạo, đáp ứng mục tiêu đào tạo gắn với yêu cầu xã hội.

- Thành lập các tiểu ban kết nối kênh thông tin giữa người học và thị trường lao động, nhất là với sinh viên đã tốt nghiệp về nhu cầu công việc để giới thiệu cho người học (thông tin về tuyển dụng ở các huyện, tỉnh trong cả nước).

- Khoa, Bộ môn tổ chức hội nghị 01 lần/năm mời đại diện các trường tiểu học tham gia hội thảo về giáo dục tiểu học, đánh giá chất lượng đào tạo... để các nhà quản lý, các giáo viên đóng góp ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm về thực tiễn dạy học, yêu cầu chất lượng về giáo viên trong trường tiểu học làm cơ sở rà soát chương trình đảm bảo tính cân đối, tích hợp nội dung để giảm tải, nâng cao chất lượng đào tạo; nâng cao công tác quản lý chuyên môn; xây dựng cơ sở thực hành, gắn kết, kết nối thị trường...

5. Thảo luận

Qua nghiên cứu hệ thống văn bản quy định về chương trình giáo dục tiểu học 2018 cấp tiểu học và thực tiễn dạy học ở tiểu học, có thể khẳng định: Với cấu trúc của chương trình tiểu học mới là dạy học 2 buổi/ngày và để thực hiện có hiệu quả, trường tiểu học cần đảm bảo đồng bộ các yếu tố: Cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học; Chương trình giáo dục và tài liệu

dạy học; Công tác quản trị nhà trường; Đội ngũ cán bộ giáo viên - trong đó đội ngũ giáo viên là yếu tố đặc biệt quan trọng đối với việc thực hiện chương trình đạt hiệu quả.

Tuy nhiên, kết quả khảo sát cho thấy, thực trạng chất lượng đội ngũ giáo viên và các yếu tố để đảm bảo chất lượng giáo dục tiểu học chưa thực sự tối ưu; chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu để thực hiện có hiệu quả chương trình.

Trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiểu học để tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục tiểu học 2018 đạt hiệu quả, các trường chuyên nghiệp cần chú trọng rèn luyện, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng lựa chọn nội dung chương trình dạy học, khuyến khích tinh thần sáng tạo của mỗi giáo viên, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức hoạt động dạy học, quản lý hoạt động chuyên môn, phát huy vai trò nòng cốt của tổ chuyên môn để có nhiều hoạt động đóng góp cho việc thực hiện chương trình chất lượng, hiệu quả, sáng tạo và linh hoạt.

Theo đó, để đáp ứng được các mục tiêu trên trong đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực Giáo dục Tiểu học; trên cơ sở mục tiêu phát triển ngành đào tạo Giáo dục Tiểu học trình độ đại học của các trường chuyên nghiệp nói chung, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa nói riêng; trên cơ sở Chương trình giáo dục tiểu học năm 2018; Hướng dẫn thực hiện Chương trình và sách giáo khoa do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, giáo viên thiết kế kế hoạch dạy học trên cơ sở đổi mới phương pháp dạy học kết hợp đổi mới đánh giá học sinh tiểu học là yếu tố rất quan trọng. Các trường đào tạo đội ngũ giáo viên tiểu học phải đảm bảo đồng bộ, hiệu quả các thành tố của quá trình đào tạo, từ: tuyển sinh đầu vào, chương trình và hình thức đào tạo, chất lượng đội ngũ giảng viên, công tác sinh viên, cơ sở vật chất vận hành chương trình đào tạo... Trong đó, một trong những giải pháp cần tập trung là bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, nắm vững và cập nhật chương trình giáo dục tiểu học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá... là nội dung quan trọng có ảnh hưởng quyết định tới thành công của chương trình, mang lại chất lượng của quá trình đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực Giáo dục Tiểu học.

6. Kết luận

Giáo dục Tiểu học là bậc học tiền đề, tạo nền móng vững chắc cho sự phát triển toàn diện về đạo đức, nhân cách, tư duy và kỹ năng của mỗi con người. Đội ngũ cán bộ giáo viên giữ vai trò to lớn, ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả đào tạo học sinh tiểu học. Do đó, để đảm bảo mục tiêu chiến lược là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho đất nước thì Giáo dục Tiểu học cần phải được đặc biệt quan tâm, chú trọng đầu tư phát triển. Trong công tác đào tạo giáo viên tiểu học, các trường chuyên nghiệp cần tiếp tục phát triển chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo (từ khâu tuyển sinh, đội ngũ giảng viên, đầu tư cơ sở vật chất...) để đào tạo đội ngũ giáo viên tiểu học có trình độ chuyên môn tốt, đáp ứng nhu cầu giảng dạy trong các trường tiểu học hiện nay, đáp ứng yêu cầu cấp thiết đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục tiểu học - Chương trình tổng thể* (Ban hành kèm theo *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT “Ban hành chương trình giáo dục phổ thông”* ngày 26/12/2018).
- [2]. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì phiên họp toàn thể chuyên đề “*Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”, Hà Nội, ngày 30/12/2021.
- [3]. Nguyễn Thị Kim Dung (2018), *Phát triển chương trình đào tạo giáo viên theo định hướng hình thành năng lực*, Nxb Đà Nẵng.
- [4]. Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ “*Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở*”.
- [5]. Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành “*Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tự thực*”.
- [6]. <https://vietnamnet.vn/ca-nuoc-thieu-hon-118-000-giao-vien-2168290.html>.
- [7]. <http://vinhlong.edu.vn/tin-tuc2/giao-duc-tieu-hoc/bo-giao-duc-va-dao-tao-to-chuc-hoi-nghi-tong-ket-nam-hoc-2022-2023-trien-khai-nhiem-vu-nam-hoc-2023-2024-cap-tieu-hoc.html>.

BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY THANH NHẠC CHO SINH VIÊN NGÀNH ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ÂM NHẠC

Đỗ Thị Lam

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: dothilam@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 23/5/2024

Ngày phản biện: 24/5/2024

Ngày tác giả sửa: 30/5/2024

Ngày duyệt đăng: 06/01/2025

Ngày phát hành: 15/01/2025

DOI: <https://doi.org/10.55988/2588-1264/205>

Nâng cao chất lượng giảng dạy thanh nhạc là một nhiệm vụ đang được quan tâm của tất cả các cơ sở giáo dục nghệ thuật hiện nay trên cả nước. Từ thực tế giảng dạy và nghiên cứu một số các công trình nghiên cứu khác đã được công bố liên quan đến đề tài, tác giả bài viết đề xuất một số biện pháp có thể áp dụng vào việc giảng dạy thanh nhạc cho sinh viên ngành Sư phạm Âm nhạc tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Từ khóa: Thanh nhạc; Chất lượng giảng dạy; Sư phạm Âm nhạc.